TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04** /2023/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 18 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị Mỹ T, sinh năm 1992;

Anh Lê Minh D, sinh năm 1985;

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Xét thấy: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Lê Minh D và chị Bùi Thị Mỹ T có đơn xin rút đơn yêu cầu đề ngày 18/01/2023 là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 48, 218, 219, 273 và điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

2. Số tiền tạm ứng án phí mà chị Bùi Thị Mỹ T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010770 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre được sung vào công quỹ nhà nước.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - VKSND huyện Châu Thành; - Người yêu cầu; - TAND tỉnh Bến Tre; - Chi cục THADS huyện Châu Thành; - Lưu hồ sơ, văn phòng.	**THẨM PHÁN** *(Đã ký tên và đóng dấu)* **Nguyễn Thị Ngọc Huyền**